

UBND TỈNH BẮC GIANG
BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH
VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86 /BCĐ-ATTP

Bắc Giang, ngày 18 tháng 01 năm 2016

V/v: Góp ý dự thảo văn bản chỉ đạo, triển khai về công tác bảo đảm ATTP năm 2016

Kính gửi:

- Các đơn vị thành viên Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Bắc Giang;
- UBND các huyện, thành phố.

Căn cứ Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 18/01/2012 của Tỉnh ủy Bắc Giang đối với vấn đề an toàn thực phẩm (ATTP) trong tình hình mới; Kế hoạch số 959/KH-UBND ngày 15/5/2012 của UBND tỉnh về thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong tình hình mới;

Để thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm ATTP năm 2016, Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh đề nghị các đơn vị quan tâm, đóng góp ý kiến bằng văn bản cho bản dự thảo “Kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP năm 2016” (văn bản dự thảo kèm theo).

Đề nghị các đơn vị gửi văn bản góp ý kiến về đơn vị tổng hợp của Sở Y tế theo địa chỉ: Chi cục ATVSTP, Email: chicucatvstp@bacgiang.gov.vn trước ngày 22/01/2016 để hoàn thiện, ban hành.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Phòng NVY Sở Y tế;
- Chi cục ATVSTP.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Ông Thế Viên

Số: /KH-BCĐLN

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2016

DỰ THẢO

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2016

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) trong tình hình mới; Kế hoạch số 959/KH-UBND ngày 15/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030. Ban chỉ đạo liên ngành (BCĐLN) về ATTP tỉnh Bắc Giang xây dựng kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP năm 2016 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác bảo đảm ATTP nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục về bảo đảm ATTP nhằm nâng cao nhận thức, thực hành đúng về ATTP trong cộng đồng.

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về ATTP nhằm ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm về ATTP, góp phần phòng ngừa chủ động các sự cố về ATTP.

2. Yêu cầu

- Tổ chức quản lý, thanh tra, kiểm tra các nhóm thực phẩm, sản phẩm thực phẩm theo quy định của Luật ATTP và phân cấp của các ngành chức năng.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra thường xuyên, liên tục trong năm đối với các nhóm thực phẩm; kiên quyết xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành trong tổ chức, thực hiện; huy động các nguồn lực tham gia vào công tác bảo đảm ATTP.

II. CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc diện được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP: Ngành Y tế cấp đạt 80,0%; ngành Công Thương cấp đạt 75%. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản được kiểm tra, phân loại, đủ điều kiện ATTP và được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP do ngành NN&PTNT cấp đạt 70%.

2. Trên 50% cơ sở nuôi hoặc vùng thâm canh và ít nhất 20% cơ sở nuôi hoặc vùng quảng canh được công nhận Quy phạm thực hành tốt (GaqP) hoặc Quy tắc nuôi thủy sản có trách nhiệm (CoC).

3. Trên 75% chợ trên địa bàn tỉnh được quy hoạch và kiểm soát ATTP (*không bao gồm chợ tự phát*); trên 80% số cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và kinh doanh dịch vụ ăn uống do các ngành, các cấp quản lý được thanh tra, kiểm tra theo quy định, trong đó tỷ lệ cơ sở thực phẩm được kiểm tra đạt điều kiện ATTP chiếm trên 75,0%;

4. 100% vụ ngộ độc thực phẩm (NĐTP) báo cáo được điều tra, xử lý kịp thời; tỷ lệ mắc trong các vụ NĐTP cấp tính được ghi nhận dưới 7 ca/100.000 dân.

5. Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ về ATTP cho cán bộ làm công tác ATTP thuộc các ngành, các cấp.

6. Tiếp tục kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị quản lý nhà nước về ATTP ở các ngành, các cấp; củng cố lực lượng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về ATTP.

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI

1. Công tác chỉ đạo và tăng cường năng lực quản lý nhà nước về ATTP

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền đối với công tác quản lý nhà nước về ATTP; kịp thời kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của BCĐLN về ATTP các cấp; ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai công tác bảo đảm ATTP thường xuyên trong năm, tăng cường thực hiện vào dịp Tết Nguyên đán, lễ hội, Tết Trung thu, Tháng hành động vì ATTP, mùa hè.

- Tăng cường thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý ATTP; nâng cao hiệu quả hoạt động liên ngành đối với công tác bảo đảm ATTP tại các cấp.

- Tiếp tục triển khai quy hoạch, xây dựng hệ thống cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; quy hoạch các vùng sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới và xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm an toàn theo chuỗi.

- Củng cố mạng lưới quản lý ATTP của ngành Y tế, NN&PTNT, Công Thương từ tỉnh đến cơ sở; tập huấn nâng cao năng lực quản lý, nghiệp vụ chuyên môn, thanh tra, kiểm tra cho cán bộ làm công tác ATTP.

- Tư vấn, hỗ trợ năng lực cho doanh nghiệp sản xuất, chế biến thực phẩm áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng ATTP tiên tiến; đẩy nhanh tiến độ cấp, đăng ký các thủ tục hành chính trong lĩnh vực ATTP và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; tăng cường chứng nhận chất lượng sản xuất đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản theo chuỗi nhằm thúc đẩy sản xuất, tiêu thụ hàng hóa.

- Định kỳ tiến hành kiểm tra, đánh giá, giám sát việc triển khai công tác bảo đảm ATTP của các cấp, các ngành, các cơ quan quản lý ATTP.

2. Công tác thông tin, giáo dục truyền thông về ATTP

- Huy động các phương tiện thông tin, tuyên truyền sẵn có tại địa phương, chú trọng phát huy hiệu quả của hệ thống loa, đài ở các thôn, bản kết hợp với tuyên truyền bằng các hình ảnh trực quan và truyền thông trực tiếp để chuyển tải

thông điệp truyền thông về bảo đảm ATTP đến các nhà lãnh đạo quản lý, người sản xuất, chế biến, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm; kịp thời biểu dương các gương người tốt, việc tốt cũng như phê phán, công khai những hành vi sai trái về bảo đảm ATTP trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Nội dung truyền thông, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP cần tập trung triển khai:

+ Phổ biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về công tác ATTP; các Luật, pháp lệnh, văn bản hướng dẫn thực hiện, các quy định về bảo đảm ATTP; các quy định về áp dụng sản xuất nông nghiệp sạch, áp dụng quy chuẩn, lưu hành sản phẩm, quảng cáo thực phẩm, xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực ATTP; danh mục phụ gia thực phẩm, hoá chất, thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng, hạn chế sử dụng, cấm sử dụng...

+ Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, thực hành sản xuất tốt, sử dụng hoá chất bảo vệ thực vật, thuốc thú y bảo đảm an toàn; kiến thức, thực hành lựa chọn, bảo quản, chế biến thực phẩm an toàn; quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng thực phẩm; biện pháp phòng ngừa bệnh, dịch trên đàn vật nuôi; biện pháp dự phòng, khai báo, xử trí khi mắc NĐTP và bệnh, dịch truyền qua thực phẩm.

+ Vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong tổ chức việc cưới, việc tang, tân gia gắn với bảo đảm ATTP, phòng ngừa NĐTP.

3. Công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra về ATTP

- Tổ chức quản lý quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm và dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng theo quy định của Luật ATTP và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật ATTP.

- Tăng cường hoạt động kiểm soát, ngăn chặn thực phẩm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, kém chất lượng lưu thông trên thị trường; không chấp hành đúng quy định về đo lường, ghi nhãn hàng hoá, bán hàng đa cấp ...

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra thường xuyên, đột xuất và tăng cường trong dịp Tết, lễ hội, mùa hè, Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh ATTP theo chức năng, nhiệm vụ của từng cấp, từng ngành đối với cơ quan quản lý, tham gia quản lý nhà nước về ATTP, các cơ sở thực phẩm; chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm tra, giám sát, kiên quyết xử lý các vi phạm về ATTP theo quy định của pháp luật, cụ thể:

a) Đối với cơ quan quản lý và tham gia quản lý nhà nước về ATTP:
Kiểm tra, giám sát, đánh giá những nội dung sau:

- Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm ATTP (*Chỉ thị số 08/1999/CT-TTg ngày 15/4/1999, Chỉ thị số 06/2007/CT-TTg ngày 28/3/2007, Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014*); Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 18/01/2012 của Tỉnh ủy Bắc Giang về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong tình hình mới; Kế hoạch số 959/KH-UBND ngày

15/5/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030.

- Các hoạt động triển khai công tác bảo đảm ATTP năm 2016 và các dịp cao điểm như: Tết, Lễ hội, Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh ATTP.

b) Đối với cơ sở thực phẩm

- Kiểm tra hồ sơ hành chính, pháp lý của cơ sở thực phẩm: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; giấy xác nhận đủ sức khoẻ và giấy xác nhận kiến thức về ATTP của chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm; Giấy chứng nhận cơ sở đạt ISO, HACCP và tương đương.

- Kiểm tra hồ sơ đối với Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy/ Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định ATTP; Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm.

- Kiểm tra hồ sơ, tài liệu và chấp hành về điều kiện cơ sở, vệ sinh thú y, nguồn nước, trang thiết bị dụng cụ; quy trình sản xuất, chế biến, vận chuyển, bảo quản thực phẩm; thực hành vệ sinh của người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; lưu mẫu thức ăn theo quy định; nguồn gốc, xuất xứ, hạn sử dụng của nguyên liệu, phụ gia và thành phẩm thực phẩm.

- Kiểm tra nội dung ghi nhãn sản phẩm thực phẩm; kiểm nghiệm định kỳ sản phẩm; thực hiện các quy định về quảng cáo thực phẩm (*đối với cơ sở có quảng cáo thực phẩm*).

- Kiểm tra các giấy tờ liên quan đến việc kiểm tra nhà nước về ATTP đối với thực phẩm nhập khẩu (*đối với cơ sở nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm nhập khẩu*).

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định khi cần thiết.

4. Công tác phòng, chống dịch bệnh

- Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả của hệ thống giám sát dịch bệnh trên đàn vật nuôi, cây trồng và dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm ở người từ tuyến tỉnh đến thôn, bản.

- Triển khai giám sát chủ động môi nguy ô nhiễm đối với hàng nông sản thực phẩm; sản phẩm thực phẩm chế biến ăn ngay trên thị trường và tại cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; cơ sở cung cấp nước sạch sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm và phục vụ ăn uống, sinh hoạt của nhân dân để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, phòng ngừa sự cố về ATTP.

- Bố trí đủ nguồn lực để sẵn sàng xử trí, can thiệp kịp thời khi có các dịch bệnh trên đàn vật nuôi hoặc xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm, bệnh dịch ở người; hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại về kinh tế và những ảnh hưởng tới sức khỏe của nhân dân.

5. Công tác báo cáo

- BCĐLN về ATTP các huyện, thành phố; các sở, ngành thành viên BCĐLN về ATTP tỉnh căn cứ nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong tình hình mới và công tác

bảo đảm ATTP 6 tháng/ cả năm gửi về đơn vị tổng hợp (*Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Số 54, đường Ngô Gia Tự, TP. Bắc Giang; Fax: 3825656, Email: chicucavstp@bacgiang.gov.vn*) để tham mưu với Sở Y tế báo cáo UBND tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

- Nội dung, thời gian báo cáo (***đề cương kèm theo***):

+ *Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016*: Trước ngày 15/6; nội dung: Báo cáo kết quả thực hiện công tác bảo đảm ATTP 6 tháng đầu năm 2016 của địa phương/sở, ngành.

+ *Báo cáo năm 2016*: Trước ngày 15/12; nội dung: Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh và công tác bảo đảm ATTP năm 2016 của địa phương/sở, ngành.

6. Kinh phí

- Sử dụng kinh phí đầu tư cho công tác bảo đảm ATTP năm 2016.

- Đề nghị sự hỗ trợ kinh phí của chính quyền địa phương.

- Huy động kinh phí từ hoạt động xã hội hoá công tác bảo đảm ATTP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Tham mưu cho UBND, BCĐLN về ATTP tỉnh chỉ đạo, triển khai công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển khai Tháng hành động vì ATTP năm 2016.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh triển khai hoạt động tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về ATTP. Triển khai tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác ATTP trong ngành.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát liên ngành, chuyên ngành đối với cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm theo quy định của Luật ATTP và phân cấp quản lý của Bộ Y tế; phối hợp với Công an tỉnh và các địa phương tổ chức điều tra, phát hiện, đấu tranh với hành vi sản xuất, kinh doanh, sử dụng phụ gia thực phẩm không trong danh mục cho phép, không bảo đảm ATTP.

- Triển khai giám sát ngộ độc thực phẩm, các bệnh truyền qua thực phẩm; giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm; áp dụng biện pháp phòng ngừa, khắc phục sự cố về ATTP đối với các nhóm thực phẩm thuộc ngành quản lý.

- Định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện công tác bảo đảm ATTP của ngành, của tỉnh và báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh theo quy định.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu, trình UBND tỉnh: Ban hành quyết định phân công, phân cấp quản lý, kiểm tra các cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp; chỉ đạo, triển khai quy hoạch, phát triển vùng sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn, áp dụng hệ thống quản lý ATTP; xây dựng và nhân rộng mô hình chuỗi cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, pháp luật và khoa học kỹ thuật bảo đảm ATTP trong sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản; hướng dẫn triển khai liên kết sản xuất đảm bảo ATTP nông lâm thủy sản theo chuỗi; phối hợp với Hội Nông dân tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật theo đúng quy định.

- Triển khai các chương trình áp dụng VietGap trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; đề xuất giải pháp, hỗ trợ người dân sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm nông sản an toàn.

- Chỉ đạo các địa phương, đơn vị chức năng đẩy nhanh tiến độ triển khai đánh giá, phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản và cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản theo quy định; tổ chức quản lý, kiểm soát chặt chẽ cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực được giao, đặc biệt là các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

- Tiến hành thanh tra, kiểm tra liên ngành, chuyên ngành đối với cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm ngành quản lý; kiểm soát chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, hóa chất bảo vệ thực vật; tăng cường kiểm tra, xử lý các đối tượng kinh doanh, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; đẩy nhanh tiến độ tái kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông lâm thủy sản xếp loại C, xử lý dứt điểm các cơ sở tái xếp loại C và công khai kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tăng cường công tác giám sát bệnh dịch, kiểm dịch động vật, triển khai phòng ngừa các bệnh, dịch cho đàn vật nuôi, nhất là các bệnh, dịch có khả năng lây truyền từ gia súc, gia cầm, thủy cầm sang người.

- Tổ chức giám sát môi nguy ô nhiễm thực phẩm đối với các nhóm thực phẩm thuộc ngành quản lý; chú trọng giám sát phát hiện tồn dư hóa chất độc hại trong quá trình sản xuất nông lâm thủy sản để có biện pháp phòng ngừa, khắc phục kịp thời khi có sự cố về ATTP.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo đảm ATTP thuộc lĩnh vực được phân công theo quy định.

3. Sở Công thương

- Tiếp tục tham mưu với UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai quy hoạch, phát triển các chợ, siêu thị ATTP; các làng nghề sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; các giải pháp mở rộng hệ thống phân phối sản phẩm thực phẩm an toàn.

- Triển khai tuyên truyền, tập huấn kiến thức, pháp luật về ATTP; hướng dẫn cơ sở thực phẩm, các làng nghề thuộc ngành quản lý thực hiện các quy trình bảo đảm ATTP, áp dụng hệ thống quản lý ATTP tiên tiến.

- Chỉ đạo các địa phương, đơn vị chức năng triển khai điều tra, phân loại cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành để tổ chức quản lý, kiểm soát theo phân cấp và quy định pháp luật hiện hành; đẩy nhanh

tiến độ triển khai thực hiện Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu; Thông tư số 60/2014/TT-BCT ngày 27/12/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 94/2012/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ về sản xuất, kinh doanh rượu;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra ATTP đối với các cơ sở thực phẩm, sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm ngành quản lý; đẩy mạnh hoạt động kiểm soát, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh thực phẩm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, kém chất lượng lưu thông trên thị trường; không chấp hành đúng quy định về bán hàng đa cấp, ghi nhãn hàng hoá...

- Triển khai giám sát mối nguy ô nhiễm thực phẩm đối với các nhóm thực phẩm thuộc ngành quản lý và áp dụng biện pháp phòng ngừa, khắc phục kịp thời khi có sự cố về ATTP.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác bảo đảm ATTP thuộc lĩnh vực được phân công theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài PT&TH, Báo Bắc Giang

- Chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức, pháp luật về ATTP trên hệ thống thông tin đại chúng từ tỉnh đến thôn, bản; giám sát, quản lý chặt chẽ việc quảng cáo thực phẩm, nhất là thực phẩm chức năng trên phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời tránh việc đưa các thông tin về ATTP không đầy đủ, thiếu chính xác gây hoang mang cho người tiêu dùng.

- Xây dựng chuyên mục, chuyên trang về ATTP và dành thời lượng thích hợp để truyền tải những thông tin, thông điệp truyền thông về bảo đảm ATTP; chú trọng tuyên truyền để người dân hiểu rõ nguy cơ, tác hại của việc vi phạm quy định về ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với sức khỏe, tính mạng của bản thân, gia đình và cộng đồng; kịp thời biểu dương trên phương tiện thông tin đại chúng các gương người tốt, việc tốt, cũng như phê phán các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định pháp luật về ATTP.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

5. Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch

- Tuyên truyền nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội gắn với thực hành bảo đảm ATTP; vận động nhân dân thay đổi phong tục, tập quán ăn uống mất vệ sinh, ảnh hưởng tới sức khỏe và tính mạng con người.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng bảo đảm ATTP trong các khu du lịch, lễ hội, các sự kiện thể thao, văn hoá trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các trường học: Triển khai có hiệu quả việc tích hợp nội dung giáo dục bảo đảm ATTP vào các môn học chính khóa, ngoại khóa phù hợp nhằm thay đổi nhận thức, hành vi về ATTP cho học sinh, sinh viên; các trường học có bếp ăn tập thể thực hiện ký cam kết bảo đảm ATTP với cơ quan y tế địa

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

phi theo quy định hiện hành.
 chức kiểm tra, giám sát các địa phương, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng kinh
 các hoạt động bảo đảm ATTP khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; tổ
 - Bộ trí, phân bổ kịp thời nguồn ngân sách trung ương và địa phương cho
 tác bảo đảm ATTP trên địa bàn tỉnh.

kinh phí để nâng cao năng lực hoạt động của các đơn vị quản lý ATTP và công
 - Tiếp tục tham mưu với UBND tỉnh chỉ đạo triển khai quy hoạch, bố trí

9. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

và bảo vệ môi trường trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
 việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng
 - Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra
 hành dùng các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP.

thực phẩm sau thu hoạch; tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân chấp
 phẩm an toàn, áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong sản xuất, bảo quản
 - Chỉ đạo các địa phương xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất thực

8. Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

phục sử có về ATTP xảy ra tại các doanh nghiệp.
 kinh doanh thực phẩm thuộc các khu công nghiệp tỉnh; điều tra, xử trí, khác
 tra ATTP đối với các doanh nghiệp có bếp ăn tập thể, doanh nghiệp sản xuất,
 - Phối hợp với cơ quan chức năng của Sở Y tế: Tiến hành thanh tra, kiểm
 phục kịp thời khi có vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.

sàng phối hợp, tham gia cùng với các cơ quan chức năng triển khai xử trí, khác
 phẩm trong toàn bộ quá trình chế biến thực phẩm; xây dựng phòng ăn và sản
 thể tại doanh nghiệp để chủ động kiểm soát được nguồn gốc, chất lượng thực
 - Hướng dẫn, vận động các doanh nghiệp: Tổ chức, triển khai bếp ăn tập

7. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

phục vụ cho giáo viên, học sinh, sinh viên.
 điều kiện bảo đảm ATTP tổ chức bếp ăn tập thể, kinh doanh dịch vụ ăn uống
 trường học theo đúng quy định; kiên quyết không để các trường học không đủ
 định kỳ đối với bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong các
 - Phối hợp với đơn vị chức năng của ngành y tế tiến hành kiểm tra ATTP

vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra.
 gia cùng với các cơ quan chức năng triển khai xử trí, khác phục kịp thời khi có
 giáo viên, học sinh, sinh viên; xây dựng phòng ăn và sản sàng phối hợp, tham
 chấp hành đầy đủ điều kiện ATTP trong quá trình chế biến thực phẩm phục vụ cho
 phương theo quy định, chủ động kiểm soát về nguồn gốc, chất lượng thực phẩm và

10. Các sở, ban ngành khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng cường triển khai công tác bảo đảm ATTP; đề xuất với UBND tỉnh chỉ đạo, triển khai các giải pháp phù hợp để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATTP.

11. UBND và BCĐLN về ATTP các huyện, thành phố

Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể; UBND xã, phường, thị trấn của địa phương triển khai những nội dung sau:

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo triển khai có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ATTP và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc tăng cường công tác bảo đảm ATTP trong tình hình mới, Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn 2030 ở địa phương; kịp thời kiện toàn và nâng cao năng lực hoạt động của BCĐLN về ATTP cấp huyện, xã; huy động các nguồn lực tham gia vào công tác bảo đảm ATTP.

- Tiếp tục triển khai xây dựng, quy hoạch các chợ; điểm giết mổ gia súc, gia cầm bảo đảm ATTP; các vùng sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn; xây dựng, nhân rộng các mô hình chuỗi liên kết sản xuất, kinh doanh bảo đảm ATTP (*từ chăn nuôi - giết mổ - sơ chế, chế biến - tiêu thụ sản phẩm*). Xử phạt nghiêm đối với các cơ sở, điểm giết mổ gia súc, gia cầm không đảm bảo các yêu cầu vệ sinh theo quy định; chỉ đạo quản lý chặt chẽ và từng bước giảm dần các điểm, hộ giết mổ thủ công nhỏ lẻ trong khu dân cư và chợ truyền thống để bảo đảm vệ sinh thú y, ATTP và vệ sinh môi trường.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng quản lý ATTP biên tập, cung cấp tin, bài tuyên truyền; đơn vị truyền thông ở địa phương dành thời lượng thích hợp để tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, thực hành đúng về ATTP cho người lãnh đạo quản lý, người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm; xây dựng, phát triển đội ngũ tuyên truyền viên về ATTP ở các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội nhằm đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục kiến thức, thực hành đúng về ATTP cho nhân dân.

- Tổ chức điều tra, thống kê và quản lý cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, các chợ trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở NN&PTNT, Sở Công Thương; tăng cường cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và ký cam kết bảo đảm ATTP đối với các cơ sở thực phẩm theo quy định;

- Tiến hành kiểm tra thường xuyên, đột xuất và tăng cường vào dịp Tết, lễ hội, mùa hè, Tháng hành động vì ATTP đối với các cơ sở thực phẩm, các chợ thuộc thẩm quyền quản lý; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật.

- Triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống bệnh dịch trong quá trình chăn nuôi, nhất là các bệnh có khả năng lây truyền từ gia súc, gia cầm, thú y, thú y.

sang người; thực hiện giám sát ô nhiễm thực phẩm, phòng chống NĐTP và bệnh dịch ở người; áp dụng các biện pháp can thiệp kịp thời khi có sự cố về ATTP nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại về kinh tế và con người.

- Giao cho đơn vị thường trực BCĐLN về ATTP (*phòng Y tế; Trạm Y tế*) làm tốt công tác tham mưu, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Đoàn thể nhân dân

- Phát động các phong trào thi đua gắn với bảo đảm ATTP; tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên trong từng tổ chức tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm ATTP, tham gia làm tuyên truyền viên về ATTP ở địa phương, đơn vị, doanh nghiệp; chủ động thực hành ATTP đối với bếp ăn tập thể, tiệc cỗ đông người, bữa ăn gia đình; tích cực áp dụng biện pháp phòng ngừa NĐTP, các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tổ chức các lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, chế biến thực phẩm, phổ biến kiến thức lựa chọn, bảo quản, sử dụng thực phẩm an toàn cho các hội viên, đoàn viên và người lao động.

Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND và BCĐLN về ATTP các huyện, thành phố tổ chức thực hiện kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Bộ Y tế (B/cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, TT UBND tỉnh (B/cáo);
- PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương (B/cáo);
- Các đơn vị thành viên BCĐLN về ATTP tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể nhân dân;
- Cục ATTP - Bộ Y tế;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị thành viên Tổ công tác liên ngành về ATTP tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Chi cục ATVSTP;
- Phòng NVY, Thanh tra Sở Y tế;
- PYT, TTYT các huyện, TP;
- Websit Sở Y tế.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Ong Thế Viên**

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

...(Tên cơ quan chủ quản)...
(Tên cơ quan báo cáo)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-.....

....., ngày tháng năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm 6 tháng năm

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO ĐẢM ATTP (*Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nội dung này trong 6 tháng đầu năm; cả năm 2016*)

1. Công tác chỉ đạo

Kết quả xây dựng các văn bản và chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác bảo đảm ATTP tới các địa phương/ đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể)

2. Kết quả thực hiện

2.1. Nhóm 1: Các tiêu chí về sản xuất, kinh doanh đảm bảo ATTP

** Tiêu chí 1: Cơ sở trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến nông lâm thủy sản được kiểm soát ATTP*

- Số đoàn TTra, Ktra liên ngành:....; Số đoàn TTra, Ktra chuyên ngành:...

- Kết quả thanh tra, kiểm tra và cấp nhận chứng nhận/công nhận đủ điều kiện ATTP

TT	Loại hình cơ sở	Số cơ sở hiện có	Kết quả thanh tra, kiểm tra			Kết quả cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP		
			Số kiểm tra	Số đạt	% đạt	Số phải cấp GCN	Số được cấp	% cấp so với số phải cấp
1	Cơ sở trồng trọt							
2	Cơ sở chăn nuôi							
3	Cơ sở nuôi trồng thủy sản							
4	Cơ sở thu gom							
5	Cơ sở giết mổ							
6	Cơ sở sơ chế nông sản							
7	Cơ sở sơ chế lâm sản							
8	Cơ sở sơ chế thủy sản							
9	Cơ sở chế biến nông sản							
10	Cơ sở chế biến lâm sản							
11	Cơ sở chế biến thủy sản							
12	Loại hình khác							
Cộng (1 - 12)								

*** Tiêu chí 2: Cơ sở sản xuất, bảo quản thực phẩm, sơ chế, chế biến thực phẩm quy mô công nghiệp áp dụng hệ thống đảm bảo chất lượng ATTP (GMP, HACCP, ISO 9001, ISO 22000...)**

T T	Loại hình cơ sở	Tổng số	Số cơ sở áp dụng hệ thống đảm bảo chất lượng		
			GMP	HACCP	ISO
1	Cơ sở sản xuất thực phẩm				
2	Cơ sở bảo quản thực phẩm				
3	Cơ sở sơ chế thực phẩm				
4	Cơ sở chế biến thực phẩm				
5	Cơ sở kinh doanh thực phẩm				
Cộng (1 - 5)					

*** Tiêu chí 3: Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể được kiểm soát ATTP**

- Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra: + Số đoàn liên ngành:.....
+ Số đoàn chuyên ngành:.....

- Kết quả thanh tra, kiểm tra và cấp Giấy chứng nhận (GCN) cơ sở đủ điều kiện ATTP

T T	Loại hình cơ sở	Tổng số	Kết quả thanh tra, kiểm tra			Kết quả cấp GCN đủ điều kiện ATTP			Ký cam kết bảo đảm ATTP		
			Số kiểm tra	Số đạt	% đạt	Số phải cấp	Số được cấp	% đã cấp so với số phải cấp	Tổng số	Đã ký	%/ T.số
1	Sản xuất, chế biến thực phẩm bao gói sẵn/ ăn ngay										
2	Kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn/ ăn ngay										
3	Kinh doanh dịch vụ ăn uống										
4	Bếp ăn tập thể										
5	Kinh doanh thức ăn đường phố										
Cộng (1 - 5)											

*** Tiêu chí 4: Lưu thông phân phối**

- Kết quả quy hoạch và thanh tra, kiểm tra đối với chợ, siêu thị

T T	Nội dung	Tổng số	Quy hoạch		Kiểm soát ATTP		
			Số được quy hoạch bảo đảm ATTP	Tỷ lệ % so với T.số	Số được kiểm tra	Số đạt	% đạt so với số kiểm tra
1	Chợ hạng 1						
2	Chợ hạng 2						
3	Chợ hạng 3						
4	Chợ tạm						
5	Siêu thị						
Cộng (1 - 5)							

- Kết quả kiểm dịch thú y; kiểm soát gian lận thương mại, thực phẩm nhập lậu, không rõ nguồn gốc, kém chất lượng lưu thông, vận chuyển trên thị trường:

(Nêu cụ thể về số lượng, hình thức xử lý như: thu hồi, tiêu hủy, xử phạt, buộc kiểm dịch, tái chế, phát mại.....)

2.2. Nhóm 2: Các tiêu chí về năng lực quản lý ATTP

*** Tiêu chí 5: Kinh phí chi cho công tác an toàn thực phẩm (ĐV tính: Tr.đồng)**

T T	Nguồn kinh phí	Tổng số	Phân bổ cho các hoạt động bảo đảm ATTP					
			Quản lý	Truyền thông	Kiểm tra	Xét nghiệm	Giám sát thực phẩm	Phòng, chống dịch bệnh
1	Trung ương							
2	Địa phương							
3	Viện trợ							
4	Nguồn khác							
	Cộng (1 - 4)							

*** Tiêu chí 6: Nhân lực triển khai công tác ATTP**

T T	Phân tuyến	Cán bộ làm công tác ATTP			Cộng tác viên tuyên truyền về ATTP
		Chuyên trách	Kiểm nhiệm	Cộng	
1	Tuyển tỉnh				
a	Ngành y tế				
b	Ngành NN&PTNT				
c	Ngành công thương				
2	Tuyển huyện				
a	Ngành y tế				
b	Ngành NN&PTNT				
c	Ngành công thương				
3	Tuyển xã, phường				
a	Trạm Y tế				
b	UBND				

2.3. Nhóm 3: Các tiêu chí về hiệu quả của công tác ATTP

*** Tiêu chí 7: Tình hình dịch, bệnh và NDTP cấp tính được ghi nhận**

- Tình hình dịch bệnh gia súc, gia cầm: Nêu cụ thể loại dịch bệnh, số lượng mắc, các biện pháp xử trí, kết quả phòng chống dịch.

- Vụ NDTP cấp tính được ghi nhận: Nêu cụ thể về số vụ, số ca mắc, số tử vong, tỷ lệ mắc/100.000 dân; biện pháp và kết quả khắc phục.

- Tình hình dịch bệnh đường tiêu hóa ở người: Nêu cụ thể loại dịch bệnh, số lượng mắc, các biện pháp xử trí và kết quả khắc phục.

*** Tiêu chí 8: Kiến thức an toàn thực phẩm của các đối tượng**

- Công tác tập huấn truyền thông về ATTP

T T	Hoạt động	Số lượng	Tổng số người tham dự hoặc phạm vi bao phủ
1	Lễ phát động/hội nghị phát động Tháng hành động vì chất lượng VSATTP		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
	Hội thi		
5	Đài PT-TH tỉnh; huyện, thành phố		
6	Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn		
7	Loa, đài ở thôn, khu phố		
8	Báo viết, Báo điện tử		
9	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình, đĩa âm		
	- Khác (ghi rõ):.....		

- Tỷ lệ (%) người lãnh đạo, quản lý; người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm có kiến thức, thực hành đúng về ATTP:

*** Tiêu chí 9: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm về ATTP**

- Kết quả xử lý vi phạm về ATTP:

TT	Nội dung	Kết quả	
		Số lượng	% so với số cơ sở vi phạm
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Tổng số cơ sở vi phạm		
3	Tổng số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Kết quả xử lý:		
*	Hình thức phạt chính:		
	- Số cơ sở bị cảnh cáo		
	- Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt (Tr. đồng)		
*	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
	- Số cơ sở bị đóng cửa		
	- Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	- Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
	- Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	- Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
	- Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	- Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
	- Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu quảng cáo		
	- Số loại tài liệu quảng cáo bị đình chỉ lưu hành		
	- Các xử lý khác (ghi rõ)		
*	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
*	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

- Nội dung vi phạm chủ yếu về bảo đảm ATTP:

TT	Nội dung	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Giấy chứng nhận kinh doanh			
2	Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP			
3	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm			
4	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
5	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị, dụng cụ			
6	Điều kiện về con người			
7	Ghi nhãn thực phẩm			
8	Quảng cáo thực phẩm			
9	Chất lượng sản phẩm			
10	Vi phạm khác(ghi rõ)			
	Cộng (1 - 10)			

** Tiêu chí 10: Tỷ lệ (%) mẫu không đảm bảo an toàn thực phẩm qua các đợt thanh tra, kiểm tra và các chương trình giám sát ATTP*

T T	Tên loại mẫu thực phẩm	Thanh tra, kiểm tra ATTP			Giám sát ATTP		
		Tổng số	Số đạt	% đạt	Tổng số	Số đạt	% đạt
I	Các nhóm thực phẩm thuộc ngành NN&PTNT quản lý						
1	Ngũ cốc						
1	Thịt và các sản phẩm từ thịt tươi sống						
2	Thịt và các sản phẩm từ thịt đã chế biến chín ăn ngay						
3	Thủy sản và sản phẩm thủy sản tươi sống						
4	Thủy sản và sản phẩm thủy sản đã chế biến chín ăn ngay						
5	Rau, củ, quả và sản phẩm rau củ quả tươi sống						
6	Rau, củ, quả và sản phẩm rau củ quả đã chế biến chín ăn ngay						
7	Trứng và các sản phẩm từ trứng						
8	Mật ong và các sản phẩm từ mật ong						
II	Các nhóm thực phẩm thuộc ngành công thương quản lý						
1	Rượu, bia						
2	Nước giải khát						
3	Sữa chế biến						
3	Sản phẩm chế biến bột và tinh bột (bánh, bún, mì, miến...)						
4	Dầu thực vật						
III	Các nhóm thực phẩm thuộc ngành y tế quản lý						
1	Nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên						
2	Thực phẩm chức năng						
3	Phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến						
	Cộng						

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 03/CT-UBND CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM TRONG TÌNH HÌNH MỚI

(Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nội dung này khi báo cáo năm 2016)

Các huyện, thành phố/sở, ngành căn cứ kết quả thực hiện công tác bảo đảm ATTP đã nêu ở trên và nội dung, nhiệm vụ được giao trong Chỉ thị của UBND tỉnh để báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị của UBND tỉnh theo quy định.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu, kết quả thực hiện đã nêu ở trên và có so sánh với cùng kỳ năm trước; đánh giá điểm mạnh, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân)

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

(Nêu cụ thể)

V. PHƯƠNG HƯỚNG TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẢO ĐẢM ATTP KỲ TIẾP THEO

(Nêu phương hướng nhiệm vụ thực hiện công tác bảo đảm ATTP 6 tháng cuối năm hoặc năm kế tiếp)

Nơi nhận:

-.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Bản điện tử:

-

-

Ghi chú:

- Các tiêu chí đánh giá kết quả và hiệu quả công tác ATTP nêu tại Mục I của đề cương được thực hiện theo nội dung Quyết định số 66/QĐ-BCĐTU'VSATTP ngày 11/11/2010 của Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh ATTP.

- Để tránh việc trùng lặp số liệu về kết quả thực hiện tại các cấp, các ngành, đề nghị các cơ quan, đơn vị tổng hợp, báo cáo như sau:

+ **BCĐLN về ATTP các huyện, thành phố:** Tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn toàn huyện, thành phố và báo cáo đầy đủ các nội dung theo đề cương trên *(bao gồm cả kết quả thực hiện của các đơn vị chức năng thuộc lĩnh vực ngành NN&PTNT, Công Thương quản lý tại cấp huyện, xã)*.

+ **Sở NN&PTNT, Công Thương:** Tổng hợp kết quả thực hiện của các đơn vị cấp tỉnh trực thuộc sở và báo cáo đầy đủ các nội dung theo đề cương trên.

+ **Các sở, ngành khác thuộc thành viên BCĐLN về ATTP:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các tiêu chí, nội dung được nêu tại Mục I, Mục II của đề cương để tổng hợp, báo cáo theo quy định.